TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 02 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 176/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Lâm Thị Thu T; sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 211/2 L, tổ 12, thị trấn D, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Đặng Văn Q; sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 211/2 L, tổ 12, thị trấn D, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông Q tự nguyện kết hôn năm 1993, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống và đã sống ly thân. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông Q đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có nguyện vọng xin thuận tình ly hôn theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25-5-2023. Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân gia đình năm 2014; chấp

nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà T và ông Q là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Nguyên K, sinh năm 1994 và Đặng Nguyên K, sinh năm 1997. Hiện nay các con đều đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh nên không đề cập giải quyết.

[3] Về tài sản: Vợ chồng đã tự thỏa thuận chia tài sản chung; tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Thị Thu T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Thu T và ông Đặng Văn Q thuận tình ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Thị Thu T chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0014015 ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. (đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đới Văn Học